

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ CHO SINH VIÊN THÔNG QUA CHỦ ĐỀ “CƠ THỂ NGƯỜI” TRONG HỌC PHẦN SỰ PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT TRẺ EM MẦM NON

Đỗ Thị Như Uyên
Trường Đại học Đồng Tháp
Email: dtuyen@dthu.edu.vn

Tóm tắt: Chủ đề, dạy học theo chủ đề, năng lực giải quyết vấn đề. Nguyên tắc và quy trình phát triển đề tài; Tiến trình giảng dạy chủ đề Cơ thể người trong học phần sự phát triển thể chất trẻ em mầm non cho sinh viên chuyên ngành giáo dục mầm non. Đây là học phần cơ sở bắt buộc trong đào tạo giáo viên mầm non. Giúp người học nắm rõ được đặc điểm phát triển thể chất, tâm sinh lý lứa tuổi mầm non cũng như các bệnh thường gặp để có thể tìm ra những phương pháp chăm sóc và giảng dạy phù hợp.

Từ khóa: Chủ đề, năng lực, giải quyết vấn đề, cơ thể người, sự phát triển thể chất trẻ mầm non

DEVELOPING PROBLEM SOLVING CAPACITY FOR STUDENTS THROUGH THE TOPIC “THE HUMAN BODY” IN THE MODULE PHYSICAL DEVELOPMENT OF PRESCHOOL CHILDREN

Abstract: The article mentions the concepts: Topic, topic-based teaching, problem-solving capacity. Principles and process of topic development; Teaching process of the topic Human body in the physical development module of preschool children for students majoring in preschool education. It is a mandatory basic course in preschool teacher training. Helps learners understand the physical and psychological development characteristics of preschool children as well as common diseases so they can find appropriate care and teaching methods.

Keywords: Topics, abilities, problem solving, human body, physical development of preschool children.

Nhận bài: 21/04/2026

Phản biện: 21/05/2026

Duyệt đăng: 25/05/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Dạy học (DH) theo hướng phát triển năng lực (NL) là quá trình DH trong đó nội dung chương trình và các phương pháp giáo dục hướng tới việc hình thành và phát triển các NL cho người học, giúp người học có thể phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo giải quyết được mọi vấn đề trong học tập cũng như cuộc sống. Do đó, bồi dưỡng NL cho GV, đặc biệt là giáo viên mầm non (GVMN) là nhiệm vụ quan trọng và phải được đặt mục tiêu hàng đầu. Quan điểm dạy học tích cực với mục tiêu phát triển năng lực giúp cho người học có khả năng giải quyết được các vấn đề trong thực tiễn cuộc sống hiện đại luôn không ngừng thay đổi. Trong học phần Sự phát triển thể chất trẻ em mầm non là học phần bắt buộc quan trọng có nhiều vấn đề lý thuyết gắn liền với thực tiễn chăm sóc sức khỏe cho trẻ, điều này có tác dụng rất lớn cho việc học và định hướng trong việc dạy học của sinh viên.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số khái niệm cơ bản

2.1.1. Khái niệm về năng lực

Phạm trù NL được hiểu theo nhiều cách khác nhau và mỗi cách hiểu có những thuật ngữ tương ứng. NL hiểu theo nghĩa chung nhất là khả năng

mà cá nhân thể hiện khi tham gia hoạt động nào đó ở một thời điểm nhất định; hoặc NL là khả năng thực hiện hiệu quả một nhiệm vụ/một hành động cụ thể, liên quan đến một lĩnh vực nhất định dựa trên cơ sở hiểu biết, kỹ năng, kỹ xảo và sự sẵn sàng hành động. Từ khái niệm NL, lại xuất hiện khái niệm về NL hành động: NL hành động là khả năng huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và những thuộc tính tâm lý cá nhân khác (hứng thú, niềm vui, ý chí...) để thực hiện thành công một loại công việc nào đó trong bối cảnh nhất định. NL hành động của cá nhân được đánh giá qua phương thức và kết quả hoạt động của cá nhân khi giải quyết những vấn đề của cuộc sống. Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể (2018) đã nêu rõ: “Năng lực là thuộc tính cá nhân được hình thành, phát triển nhờ tố chất sẵn có và quá trình học tập, rèn luyện, cho phép con người huy động tổng hợp các kiến thức, kỹ năng và các thuộc tính cá nhân khác như hứng thú, niềm tin, ý chí,... thực hiện thành công một loại hoạt động nhất định, đạt kết quả mong muốn trong những điều kiện cụ thể. Trong đó, năng lực cốt lõi là năng lực cơ bản, thiết yếu mà bất kỳ ai cũng cần phải có để sống, học tập và làm việc hiệu quả”.

2.1.2. *Mối quan hệ dạy học giải quyết vấn đề với dạy học theo chủ đề*

- Dạy học giải quyết vấn đề (GQVĐ) là một quan điểm dạy học mà bản chất của nó là đặt ra trước người các vấn đề nhận thức chứa đựng mâu thuẫn tạo ra các tình huống có vấn đề để kích thích học sinh tự giác và có nhu cầu giải quyết vấn đề cả về mặt nhận thức lí thuyết và nhận thức thực tiễn. Có thể nói dạy học GQVĐ có liên quan mật thiết đến dạy học chủ đề bởi vì trong chủ đề nó chứa đựng tình huống có vấn đề liên quan đến nội dung học tập; quá trình thực hiện dạy học chủ đề được phân giải thành những hoạt động cụ thể nhằm hướng tới nhận thức đối tượng một cách trọn vẹn.

Yêu cầu sinh viên sau khi học chủ đề Cơ thể người cần đạt được về năng lực giải quyết vấn đề là:

- *Biết nhận ra ý tưởng mới*: xác định và làm rõ thông tin, ý tưởng mới và phức tạp từ các nguồn thông tin khác nhau; biết phân tích các nguồn thông tin độc lập để thấy được khuynh hướng và độ tin cậy của ý tưởng mới;

- *Phát hiện và làm rõ vấn đề*: Phân tích được tình huống trong học tập, trong cuộc sống; phát hiện và nêu được tình huống có vấn đề trong học tập, trong cuộc sống;

- *Hình thành và triển khai ý tưởng mới*: Nêu được nhiều ý tưởng mới trong học tập và cuộc sống; suy nghĩ không theo lối mòn; tạo ra yếu tố mới dựa trên những ý tưởng khác nhau; hình thành và kết nối các ý tưởng; nghiên cứu để thay đổi giải pháp trước sự thay đổi của bối cảnh; đánh giá rủi ro và có dự phòng;

- *Đề xuất, lựa chọn giải pháp*: Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề; biết đề xuất và phân tích được một số giải pháp giải quyết vấn đề; lựa chọn được giải pháp phù hợp nhất

- *Thiết kế và tổ chức hoạt động*:

+ Lập được kế hoạch hoạt động có mục tiêu, nội dung, hình thức, phương tiện hoạt động phù hợp;

+ Tập hợp và điều phối được nguồn lực (nhân lực, vật lực) cần thiết cho hoạt động;

+ Biết điều chỉnh kế hoạch và việc thực hiện kế hoạch, cách thức và tiến trình giải quyết vấn đề cho phù hợp với hoàn cảnh để đạt hiệu quả cao;

+ Đánh giá được hiệu quả của giải pháp và hoạt động; Tư duy độc lập: Biết đặt nhiều câu hỏi có giá trị, không dễ dàng chấp nhận thông tin một

chiều; không thành kiến khi xem xét, đánh giá vấn đề; biết quan tâm tới các lập luận và minh chứng thuyết phục; sẵn sàng xem xét, đánh giá lại vấn đề.

2.2. *Đề xuất quy trình dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho sinh viên trong học phần Sự phát triển thể chất trẻ em mầm non*

Để thực hiện dạy học theo chủ đề thì cần thực hiện theo một quy trình cụ thể, sao cho phù hợp với đối tượng người học và đặc thù của môn học. Theo Phan Thị Thanh Hội và Lê Thanh Oai (2015), quy trình trong dạy học môn Sinh học lớp 8 gồm 7 bước. Tuy nhiên, khi nghiên cứu đặc thù của học phần Sự phát triển thể chất trẻ em mầm non với đối tượng là sinh viên, chúng tôi đề xuất quy trình dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho sinh viên thông qua chủ đề Cơ thể người được tiến hành cụ thể như sau:

Bước 1. Giảng viên nêu tên chủ đề, các mục tiêu cần đạt

Căn cứ vào những lập luận như trên, tiến hành xác định mục tiêu cụ thể cho chủ đề. Nêu tên chủ đề, các mục tiêu và các yêu cầu cần đạt. GV chuyển giao cho SV hệ thống tài liệu học tập, đồng thời gợi ý cho SV các vấn đề, câu hỏi định hướng cho từng hoạt động của chủ đề giúp sinh viên chủ động và xây dựng kế hoạch thực hiện. Lập luận thể hiện qua các mặt:

Về mặt kiến thức: có thể tích hợp được kiến thức nào, ở đâu khi giải quyết vấn đề. Từ đó chỉ ra được kiến thức mà người học lĩnh hội được so với cách học trước đó, loại bỏ được kiến thức hàn lâm như thế nào, hạn chế được mặt chông chéo về nội dung ra sao, khả năng vận dụng hiệu quả như thế nào...

Về mặt kĩ năng: nếu học theo chủ đề như vậy thì kĩ năng nào được phát huy, năng lực, phẩm chất nào được hình thành và phát triển. Trên cơ sở phân tích và giải thích như vậy, tiến hành hoạt động học tập để sinh viên phát triển kĩ năng học tập tốt nhất.

Bước 2: Xác định nội dung và xây dựng hệ thống câu hỏi cho chủ đề

Các nội dung phải nhằm mục đích giải quyết được trọn vẹn một vấn đề mà chủ đề đặt ra. Vì vậy, nội dung lựa chọn phải đầy đủ, phù hợp, sắp xếp thứ tự nội dung phải có tính logic, khoa học theo thứ tự của việc giải quyết vấn đề. Từ nội dung xây dựng hệ thống câu hỏi để định hướng quá trình tự học của sinh viên, giúp sinh viên chuẩn bị tốt nội dung bài học trước giờ học trên lớp. Trong bước này, cần dựa vào Đề cương của học phần

để xác định vấn đề cần giải quyết, vấn đề đó phải đảm bảo hàm chứa được nội dung cơ bản trong chương trình. Tiếp theo, cần lập luận, giải thích rõ lý do tại sao lại nghiên cứu các nội dung của chủ đề theo hệ thống câu hỏi, bài tập, vấn đề ứng với từng hoạt động đã được chỉ ra trong mỗi chủ đề, xây dựng, qua từng hoạt động sinh viên sẽ lần lượt giải quyết các tình huống có vấn đề, giáo viên quan sát, giải quyết các bế tắc cho sinh viên. Các hoạt động được thực hiện kế tiếp nhau theo đúng trình tự nhận thức đối tượng.

Bước 3. Tổ chức hoạt động dạy học

Căn cứ vào mục tiêu, nội dung mà giảng viên đưa ra các phương pháp dạy học cho phù hợp. Cần chú trọng tới các phương pháp phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, tinh thần hợp tác, kỹ năng vận dụng kiến thức vào những tình huống khác nhau trong học tập và trong thực tiễn, tác động đến tâm lý, tạo hứng thú trong học tập cho sinh viên.

Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học phát huy tính tích cực thường được sử dụng để sinh viên phát triển năng lực giải quyết vấn đề như: Nêu và giải quyết vấn đề; Bàn tay nặn bột; Dạy học theo góc, Kỹ thuật mảnh ghép, Lớp học đảo chiều, Vấn đáp; Hoạt động nhóm; Thực hành, thí nghiệm...

Tổ chức đánh giá kết quả học tập chủ đề thông qua bộ công cụ: câu hỏi, bài tập. Việc đánh giá được thực hiện theo 2 hình thức tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng. Từ kết quả thu được cho phép giáo viên điều chỉnh hoàn chỉnh nội dung và các hoạt động cụ thể phù hợp hơn với đối tượng nhận thức và thời lượng học lý.

Bước 4. Xác định hình thức kiểm tra, đánh giá người học

Hình thức kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học phải đảm bảo sự đồng bộ với nội dung, phương pháp và kỹ thuật dạy học đã được sử dụng. Cần tăng cường đánh giá về sự hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất của người học thông qua quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập (đánh giá quá trình), thông qua các sản phẩm học tập mà người học đã hoàn thành; Tăng cường hoạt động tự đánh giá của sinh viên, thông qua bảng tiêu chí đánh giá cụ thể.

2.3. Vận dụng quy trình dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho sinh viên thông qua chủ đề Cơ thể người thông qua học phần Sự phát triển thể chất trẻ em mầm non

Học phần Sự phát triển thể chất trẻ em mầm non là học phần tổng hợp kiến thức cơ bản bắt buộc trong chương trình đào tạo sinh viên ngành Giáo dục mầm non.. Đây là học phần giúp người học hiểu rõ hơn về cơ thể con người.đặc biệt là sự phát triển của trẻ em giai đoạn mầm non, giúp sinh viên có thể ứng dụng vào thực tế cuộc sống cũng như là tư liệu phục vụ cho công tác giảng dạy sau này.

Bước 1. Giảng viên nêu tên chủ đề, các mục tiêu cần đạt

Về kiến thức: Trình bày được đặc điểm cấu tạo các hệ cơ quan, đặc điểm giải phẫu và sinh lý của các cơ quan trong cơ thể người. Phân tích được ảnh hưởng của các nhân tố bên trong và bên ngoài đến sự phát triển thể chất trẻ em giai đoạn mầm non . Giải thích được các nguyên nhân và đưa ra các biện pháp chăm sóc sức khỏe cho trẻ mầm non.

Về kỹ năng: Phân tích nhằm hiểu được bản chất mối quan hệ giữa đặc điểm giải phẫu và hoạt động sinh lý của các hệ cơ quan, có kỹ năng vận dụng kiến thức áp dụng vào thực tế cuộc sống cũng như là tư liệu phục vụ cho công tác giảng dạy sau này

Bước 2: Xác định nội dung và xây dựng hệ thống câu hỏi cho chủ đề:

1. Tại sao nói “ Cơ thể người là một thể thống nhất” ?

2. Vì sao giai đoạn phát triển ở lứa tuổi trẻ mầm non lại có ảnh hưởng rất quan trọng đến sự phát triển của cơ thể người

3. Những nội dung kiến thức cần nắm vững để dạy tốt chủ đề Cơ thể người ở chương trình giáo dục mầm non?

Bước 3: Tổ chức hoạt động dạy học

Giảng viên tiến hành bốc thăm chia nhóm: Mỗi nhóm từ 6-8 sinh viên. Sau đó GV gợi ý cho SV các nhóm các vấn đề, câu hỏi định hướng cho từng hoạt động của chủ đề giúp sinh viên chủ động và xây dựng kế hoạch thực hiện từng hoạt động cụ thể là:

Hoạt động 1: Sinh viên nghiên cứu tài liệu, thảo luận nhóm để thống nhất các nội dung:

GV yêu cầu HS giải quyết các vấn đề: 1. Tại sao nói “ Cơ thể người là một thể thống nhất”; Vì sao giai đoạn phát triển ở lứa tuổi trẻ mầm non lại có ảnh hưởng rất quan trọng đến sự phát triển của cơ thể người;

Hoạt động 2. Sinh viên các nhóm sau khi hoàn thành nội dung hãy thiết kế từng chủ đề qua sơ đồ tư duy nội dung chính của từng vấn đề, bài báo

cáo nội dung chi tiết qua powerpoint. Từng nội dung phải thể hiện chi tiết logic các vấn đề từ sự thống nhất các hệ cơ quan trong cơ thể; đặc điểm của giai đoạn trẻ mầm non, các bệnh thường gặp và cách phòng tránh;

Hoạt động 3. Giảng viên cần cho sinh viên thời gian chuẩn bị nội dung: Theo dõi và kiểm tra ý tưởng của nhóm trước khi hoàn thành nội dung chi tiết bài báo cáo. Mỗi nhóm cần chuẩn bị kỹ ở bước này để tránh mất thời gian cũng như tiết kiệm chi phí cho việc phải làm đi lại.

Hoạt động 4. Tiến hành báo cáo nhóm: Đây là bước quan trọng nhất để sinh viên giải quyết những vấn đề đặt ra GV yêu cầu SV mỗi nhóm giải quyết vấn đề như: Tại sao cơ thể người là thể thống nhất? Hãy chỉ ra những điểm thống nhất và cho từng ví dụ cụ thể. Mỗi nhóm báo cáo và các nhóm còn lại phải phản biện và đặt ra những câu hỏi làm sáng tỏ nội dung dưới sự quan sát và điều khiển của giảng viên. Mỗi sinh viên đều phải trình bày ít nhất một lần với các vấn đề nhóm đã chuẩn bị.

Bước 4. Xác định hình thức kiểm tra, đánh giá người học: Hình thức kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học phải đảm bảo sự đồng bộ với từng nội dung: Đánh giá hoạt động nhóm, cá nhân. Việc đánh giá dựa trên việc sinh viên nhận dạng ra các vấn đề nảy sinh qua từng hoạt động và đề xuất được kế hoạch triển khai từng vấn đề ứng với từng nội dung học tập nêu trên.

III. KẾT LUẬN

Từ kết quả thực hiện trên 3 nhóm lớp với 18 nội dung báo cáo cho thấy dạy học theo chủ đề là một hình thức dạy học tích hợp vừa đảm bảo tối đa tính logic vừa phát triển các năng lực cho sinh viên, đặc biệt là năng lực giải quyết vấn đề, đây là một trong những năng lực khởi đầu giúp sinh viên học tập được tác phong nghiên cứu khoa học, gắn giữa nhận thức lí thuyết với thực nghiệm khoa học, nhờ đó mà sinh viên luôn phải tìm tòi, vận dụng sáng tạo để phát hiện thực tiễn, phục vụ cho việc học tập và giảng dạy sau này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ GD-ĐT (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT)*.
- Nguyễn Lăng Bình (chủ biên, 2019). *Dạy và học tích cực một số phương pháp và kĩ thuật dạy học*. NXB Đại học Sư phạm.
- Nguyễn Thị Thân, (2018). *Giáo trình Cơ sở Khoa học Tự nhiên Xã hội*. NXB Giáo dục
- Lê Đình Trung (chủ biên) - Phan Thị Thanh Hội (2016). *Dạy học theo hướng hình thành và phát triển năng lực người học ở trường phổ thông*. NXB Đại học Sư phạm.
- Lê Đình Trung - Nguyễn Thị Minh Nguyệt (2017). *Tổ chức dạy học theo tiếp cận chủ đề phân cơ thể người và vệ sinh ở trung học cơ sở*. Tạp chí Giáo dục, số 417, tr 48-50.